

Số: 530/2022/QĐHNGĐ - ST

Hà Nội, ngày 14 tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH
V/v: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn nuôi con, chia tài sản khi ly hôn.
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Chủ tọa phiên họp: Bà Đặng Thị Hương - Thẩm phán

Thư ký phiên họp: Bà Trịnh Thị Hương - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân quận Đống Đa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đống Đa tham gia phiên họp: Bà Phạm Thanh Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Đống Đa mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 487/2022/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 6 năm 2022 về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con, chia tài sản khi ly hôn theo Quyết định mở phiên họp số: 39/2022/QĐPH- HNGĐ ngày 03 tháng 6 năm 2022, *gồm những người tham gia tố tụng sau đây:*

Những người yêu cầu:

- Anh Nghiêm Duy T, sinh năm 199x.

Nơi ĐKKHKT: Tổ x khu N, phường C, thành phố C, tỉnh Q.

- Chị Vũ Thị Thanh N, sinh năm 199x.

Nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: Căn hộ x, Đ, Khu ĐTM P, Tổ dân phố số x, phường T, quận N, Thành phố H.

Nơi công tác: Số 2xx Đường L, phường T, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

-[1]. *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Nghiêm Duy T và chị Vũ Thị Thanh N xây dựng gia đình trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã B, huyện Đ, tỉnh Q vào ngày 13/6/2014.

Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, không hợp tính cách. Mặc dù đã được hai bên gia đình hòa giải nhiều lần nhưng cuộc sống chung không được cải thiện, anh T, chị

N đã sống ly thân từ năm 2019 cho đến nay. Nay anh T, chị N xác định tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng đoàn tụ và đề nghị Tòa án nhân dân quận Đống Đa là nơi có cơ quan chị N đang công tác công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị.

- [2]. *Về con chung*: Anh T, chị N xác nhận vợ chồng có 01 con chung là Nghiêm Vũ Bảo Tr (Nữ); sinh ngày 31/01/2015. Ly hôn anh T, chị N thỏa thuận: Chị N là người trực tiếp nuôi con chung cho đến khi trưởng thành. Chị N không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung.

- [3]. *Về tài sản chung* (gồm động sản và bất động sản): Anh T, chị N không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- [4]. *Về nợ*: Anh T, chị N không vay nợ ai, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- [5]. *Về lệ phí*: Anh T, chị N thỏa thuận: Chị N tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Tại phiên họp Anh T, chị N có đơn xin vắng mặt và bảo lưu các ý kiến đã khai.

Vị đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên họp sau khi tóm tắt nội dung việc yêu cầu đã có ý kiến đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh Nghiêm Duy T và chị Vũ Thị Thanh N. Xác nhận anh T, chị N có 01 con chung là Nghiêm Vũ Bảo Tr (Nữ); sinh ngày 31/01/2015. Giao cho chị N là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nghiêm Vũ Bảo Tr. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Ghi nhận sự tự nguyện của chị N không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung. Tài sản chung: Anh T, chị N không có tài sản chung, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét, nợ chung: anh T, chị N không vay nợ, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét. Ghi nhận sự tự nguyện của chị N chịu cả lệ phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình được thẩm tra tại phiên họp; lời khai của các đương sự có trong hồ sơ và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân quận Đống Đa nhận định:

[1]. **Về quan hệ hôn nhân**: Anh Nghiêm Duy T và chị Vũ Thị Thanh N xây dựng gia đình trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã B, huyện Đ, tỉnh Q vào ngày 13/6/2014.

Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, không hợp tính cách. Mặc dù đã được hai bên gia đình hòa giải nhiều lần nhưng cuộc sống chung không được cải thiện, anh T, chị N đã sống ly thân từ năm 2019 cho đến nay. Nay anh T, chị N xác định tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng đoàn tụ và đề nghị Tòa án nhân dân quận Đống

Đa là nơi có cơ quan chị N đang công tác công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị. Xét yêu cầu thuận tình ly hôn của anh T, chị N là hoàn toàn tự nguyện phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình nên ghi nhận.

[2]. Về con chung: Anh T, chị N xác nhận vợ chồng có 01 con chung là Nghiêm Vũ Bảo Tr (Nữ); sinh ngày 31/01/2015. Ly hôn anh T, chị N thỏa thuận: Chị N là người trực tiếp nuôi con chung cho đến khi trưởng thành. Chị N không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung. Xét thấy việc thỏa thuận nuôi con và cấp dưỡng nuôi con của anh T, chị N là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với Điều 81,82,83 luật hôn nhân và gia đình nên ghi nhận.

[3]. Về tài sản chung (gồm động sản và bất động sản): Anh T, chị N không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét.

[4]. Về nợ: Anh T, chị N không nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu tòa án giải quyết.

[5]. Về lệ phí: Anh T, chị N thỏa thuận: chị N tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm h khoản 1 Điều 39; Điều 361; Điều 366; Điều 367; Điều 369; Điều 370; Điều 371 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81,82,83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nghiêm Duy T và chị Vũ Thị Thanh N.

- Về con chung: Xác nhận anh T, chị N có 01 con chung là Nghiêm Vũ Bảo Tr (Nữ); sinh ngày 31/01/2015. Giao cho chị N là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nghiêm Vũ Bảo Tr cho đến khi cháu Tr trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác thay thế. Ghi nhận sự tự nguyện của chị N không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung. Anh T có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

- **Về tài sản chung** (Động sản và bất động sản): Anh Nghiêm Duy T và chị Vũ Thị Thanh N không có tài sản chung, không yêu cầu giải quyết, nên Tòa không xem xét.

- **Về các vấn đề khác:** Anh Nghiêm Duy T và chị Vũ Thị Thanh N không nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu tòa án giải quyết.

2. **Về lệ phí Tòa án:** Chị Vũ Thị Thanh N tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Chị N đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0070243 ngày 03/6/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa. (chị N đã nộp đủ lệ phí).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

Các đương sự.

VKS nhân dân quận Đống Đa.

THA quận Đống Đa.

Tòa án NDTP Hà Nội.

UBND xã B, huyện D, tỉnh Q.

Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

(đã ký)

Đặng Thị Hương